TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 16 /2021/HS-PT
Ngày: 23/01/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Quách Văn Thành
Các Thẩm phán: Bà Lê Thị Thủy
Ông Phạm Văn Long

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Phạm Trí Đôn - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà:
Bà Thiều Thị Hương- Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hoá, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 203/2020/TLPT-HS ngày 31/8/2020 đối với các bị cáo Nguyễn Văn Ph, Nguyễn Văn Ph, Nguyễn Văn T do có kháng cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 43/2020/HS-ST ngày 21/7/2020 của Toà án nhân dân huyên Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá.

Bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1967; Tại: xã Hà N (nay là xã Yến S), huyện Hà Tr, tỉnh Thanh H; Nơi cư trú: Tiểu khu 5, thị trấn Hà Tr, huyện Hà Tr, tỉnh Thanh H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị L; Có vợ là Phạm Thị H và có 01 con; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Nhân thân: Ngày 28/11/1990 bị Tòa án nhân dân huyện Hà Tr, tỉnh Thanh H xử phạt 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Cướp tài sản của công dân"; Ngày 30/6/2004 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Ph xử phạt 08 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích", chấp hành xong ngày 05/02/2009; Ngày 18/9/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Hà Tr, tỉnh Thanh H xử phạt 06 tháng tù về tội "Đánh bạc" đã chấp hành xong ngày 07/01/2017; Ngày 09/12/2019 bị Cơ quan điều tra Công an huyện Hà Tr khởi tố bị can về tội "Đánh bạc". Bị cáo bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt.

2. Nguyễn Văn T, sinh năm 1984; Tại: xã Hà N (nay là xã Yến S), huyện Hà Tr, tỉnh Thanh H; Nơi ĐKHKTT: Tiểu khu 4, thị trấn Hà Tr, huyện Hà Tr,

tỉnh Thanh H; Chổ ở: Thôn Phú Nh, xã Yến S, huyện Hà Tr, tỉnh Thanh H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Ph và bà Nguyễn Thị H; Có vợ là Nguyễn Thị Kim Á (đã ly hôn) và có 01 con; Tiền sự: Không; Tiền án: 01, Ngày 13/10/2009 bị Tòa án nhân dân huyện Hà Tr, tỉnh Thanh H xử phạt 24 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" và 09 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", tổng hợp hình phạt 33 tháng tù, hình phạt bổ sung 15 triệu đồng, năm 2010 được đặc xá, ngày 20/5/2020 nộp tiền phạt bổ sung. Nhân thân: Ngày 25/8/2016 bị Công an huyện Hà Tr xử phạt vi phạm hành chính 2.500.000đồng về hành vi "Xâm hại đến sức khỏe của người khác" ngày 12/9/2016 nộp tiền phạt. Bị bắt tạm giữ từ ngày 23/5/2019 đến ngày 29/5/2019 chuyển tạm giam, đến ngày 27/8/2019 được thay đổi bằng biện pháp Bảo lĩnh; Có mặt.

3. Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1998; Tại: xã Hà N (nay là xã Yến S), huyện Hà Tr, tỉnh Thanh H; Nơi cư trú: Tiểu khu 5, thị trấn Hà Tr, huyện Hà Tr, tỉnh Thanh H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Ph và bà Phạm Thị H; Chưa có vợ; Tiền sự: Không; Tiền án: Không. Bị cáo bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt.

Bị cáo không kháng cáo: Nguyễn Đại Th, Vũ Hữu B, Đào Mạnh Gi, Trần Văn S, Đỗ Đức C, Nguyễn Đình L, đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do có mâu thuẫn từ trước, nên tối ngày 19/5/2019 Nguyễn Văn T có thông báo cho các đối tượng tập trung tại khu vực bờ hồ gần quán cà phê Bằng Lăng T thuộc địa phận tiểu khu 4, thị trấn Hà Tr để đi cùng T đến nhà Nguyễn Văn Ph nói chuyện. Khi tập trung tại khu vực bờ hồ có Nguyễn Đại Th; Vũ Hữu B; Đào Mạnh Gi; Trần Văn S; Vũ Mạnh H, sinh năm 1982 ở tiểu khu 3, thị trấn Hà Tr; Dương Văn L, sinh năm 1995 ở thôn 8, xã Hà Ng; Đinh Thiên H, sinh năm 1996 ở thôn 5, xã Hà Ng cùng một số người khác chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ ở đâu. Nguyễn Văn T gọi điện thoại và hẹn gặp Nguyễn Văn Ph tại nhà Ph ở đầu đường tỉnh lộ 508, thuộc địa phận tiểu khu 5, thị trấn Hà Tr. Vũ Mạnh H cùng Nguyễn Đại Th đến nhà Nguyễn Văn Ph trước thì gặp và nói chuyện với Nguyễn Văn Ph là bố đẻ của Ph. Sau khi H và Th đi, T cùng nhóm người của mình ra khu vực đầu đường 508, gần nhà Nguyễn Văn Ph. Trước khi đi, T chủ động chuẩn bị hung khí gồm ống tuýp sắt và dao tự chế bỏ trong 01 bì xác rắn, T bảo Vũ Hữu B và Trần Văn S để bì xác rắn đựng hung khí

vào cốp xe taxi của Đỗ Văn S, sinh năm 1985 ở thôn Kim H, xã Hà Đ chở ra đầu đường 508 (Tây không nói cho Đỗ Văn S biết trong bì xác rắn có gì và mục đích ra đầu đường 508), để nếu có xảy ra đánh nhau với Nguyễn Văn Ph thì sẽ sử dụng. Trần Văn S đi trên xe taxi của Đỗ Văn S, những người khác đi xe máy. Khi đến đường 508 nhóm của T tập trung tại khu vực Cầu 13, đầu đường Tôn Đức Th thuộc tiểu khu 5, thị trấn Hà Tr. Trần Văn S mở cốp xe lấy bì xác rắn đựng hung khí để xuống bên vệ đường. Đỗ Văn S lái xe taxi quay về.

Đối với Nguyễn Văn Ph, sau khi nhận được cuộc điện thoại của Nguyễn Văn T hẹn gặp thì Ph từ cầu Cừ, xã Hà Y về nhà, khi đi qua quán sửa chữa điện thoại của Đỗ Đức Ch ở thôn Yên Xá, xã Hà Y, Ph gọi Ch về cùng. Về đến nhà Ph bảo Ch đến phòng trọ của Nguyễn Đình L ở tiểu khu 5, thị trấn Hà Tr để đón L đến nhà Ph. T và Ph gặp nhau nói chuyện tại bàn uống nước ngoài vỉa hè trước cửa nhà Nguyễn Văn Ph. T và Ph có lời qua tiếng lại, không nói chuyện được với nhau. T đứng dậy đi về phía cầu 13, nơi có nhóm người của T đang đứng tập trung. Vũ Mạnh H thấy không nói chuyện giảng hòa được thì H, Dương Văn L và Đinh Thiên H đi về. Nhóm người của T lúc này gồm: T, Th, B, S, Gi và một số người khác (chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ ở đâu), mỗi người cầm 01 hung khí trong bì xác rắn mà T đã chuẩn bị sẵn mang đi từ trước. Lúc này từ phía cầu 13 phát ra tiếng nổ (dạng tiếng súng), nghe tiếng nổ từ phía nhóm T thì Nguyễn Văn Ph cầm 01 ống kim loại chạy xe máy về phía nhóm người của T. Thấy vậy, T cùng đồng bọn lên xe máy chạy vào đường Tôn Đức Th hướng về huyện ủy Hà Tr. Thấy Nguyễn Văn Ph lùa đuổi nhóm của T thì Nguyễn Văn Ph chạy bộ theo, Nguyễn Đình L lấy xe máy trước cửa nhà Nguyễn Văn Ph chở theo Đỗ Đức Ch đi theo sau, gặp Ph thì Ph nhảy lên xe L chở ba tiếp tục đuổi theo chạy phía sau Ph. Quá trình lùa đuổi nhau trên đường Tôn Đức Thắng vẫn có tiếng nổ (dạng tiếng súng) phát ra. T chạy xe máy một mình theo đường Tôn Đức Thắng đến cầu Huyện ủy, rẽ ra QL1A rồi rẽ ra hướng thị xã Bỉm Sơn; B chạy xe máy một mình theo đường Tôn Đức Thắng đến cầu Sắt (sau quán Gió Núi) rẽ ra QL1A đi về hướng Bỉm Sơn; Sơn nhảy lên xe máy của đồng bọn (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) theo đường Tôn Đức Thắng ra cầu Huyện ủy, rẽ ra QL1A đi về hướng Bỉm Sơn; Gi chạy xe máy phía sau chở theo 01 nam thanh niên không rõ lai lịch đến cầu Sắt rẽ ra đường QL1A chạy về hướng Bỉm Sơn; Th chạy xe máy theo đường Tôn Đức Thắng đến cầu Sắt rẽ ra QL1A đi về hướng Bỉm Sơn.

Đến đoạn QL1A thuộc tiểu khu 6, thị trấn Hà Tr thì nhóm của T gặp Nguyễn Văn Ph, Nguyễn Văn Ph, Đỗ Đức Ch và Nguyễn Đình L đi từ đường ngách trước Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Hà Tr ra. Hai

nhóm gặp nhau thì Nguyễn Văn Ph cầm ống sắt lùa đánh Đào Mạnh Gi, thấy Gi bị Ph lùa thì T cầm dao tự chế xông vào giải vây. Thấy T đánh nhau với Ph thì Th cầm tuýp sắt, B cầm dao tự chế, S cầm dao tự chế xông lại chỗ Ph. Hai bên xông vào đánh nhau ngay tại khu vực giữa đường QL1A. Các đối tượng còn lại trong nhóm T đứng bên lề đường QL1A phía giáp đường sắt cầm gạch, đá ném về phía nhóm Ph, Ch, L đang đứng ở lề đường phía đối diện. Ph, Ch, L cũng nhặt gạch, đá ném lại về phía nhóm người của T làm các phương tiện đang lưu thông trên đường QL1A phải dừng lại. Đỗ Đức Ch thấy nhóm người của T dùng dao tự chế và ống tuýp sắt đang đánh nhau với Ph nên đã chạy vào nhà để xe của nhà nghỉ Duân H cầm 01 thanh gỗ (dạng thang giường) ra để phòng thân. Nguyễn Văn Ph thấy bố mình là Ph đang bị nhóm người của T vây đánh đã cầm một viên đá trên tay chạy lại chỗ Ph. Đang chạy thì Ph bị một đối tượng đeo khẩu trang, chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ ở đâu dùng súng bắn, trúng vào người làm Ph gục xuống. Các đối tượng đang đánh, ném nhau khi nghe tiếng súng thì bỏ chạy khỏi hiện trường.

Trong vụ án nhận thấy còn có một số đối tượng trong nhóm của T cũng có hành vi lùa đánh nhau, tuy nhiên quá trình làm việc với các bị cáo thì bản thân các bị cáo khai nhận không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của những đối tượng này nên không có căn cứ xử lý.

Trong quá trình điều tra chưa xác định được đối tượng sử dụng súng bắn gây thương tích cho Nguyễn Văn Ph, đạn do súng bắn còn trong người Ph, chưa thu được mẫu vật để giám định là loại đạn gì, do loại súng nào gây ra. Cơ quan CSĐT vẫn đang tiếp tục điều tra, xác minh để có căn cứ xử lý theo quy định. Ngày 20/8/2019, Cơ quan CSĐT đã ra quyết định trưng cầu giám định tổn hại phần trăm sức khỏe do thương tích gây ra cho Nguyễn Văn Ph nhưng Ph từ chối việc giám định. Cơ quan điều tra đã tiến hành dẫn giải nhưng Ph không chấp hành nên không có căn cứ để xử lý về hành vi cố ý gây thương tích.

Để làm rõ tình tiết sử dụng súng trong vụ án, Cơ quan CSĐT đã tiến hành điều tra, xác minh, cho các bị cáo đối chất nhưng không đủ căn cứ để kết luận ai là người sử dụng súng.

Do có hành vi nêu trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2020/HSST ngày 21/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện Hà Tr, tỉnh Thanh H đã quyết định: Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 17 cho tất cả các bị cáo, (khoản 2 Điều 51 đối với T, Th, B, Giang, S, Ch, L); (điểm h khoản 1 Điều 52 đối với T); (Điều 38 đối với Ph, T, Ph); (khoản 1, khoản 2 Điều 65 đối với Th, B, Gi, S, Ch, L) của Bộ luật hình sự.

- Về tội danh: Bị cáo Nguyễn Văn Ph, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn Ph, Nguyễn Đại Th, Vũ Hữu B, Trần Văn S, Đào Mạnh Gi, Nguyễn Đình L và Đỗ Đức Ch phạm tội *"Gây rối trật tự công cộng"*.

- Về mức hình phạt:

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ph: 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt chấp hành án.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ph: 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt chấp hành án.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T: 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, được trừ 03 tháng 04 ngày đã tạm giữ tạm giam trước, thời hạn hình phạt tù còn lại bị cáo phải chấp hành là 20 (Hai mươi) tháng 26 (Hai mươi sáu) ngày. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên xử phạt đối với các bị cáo khác, xử lý tang vật, án phí và quyền kháng cáo.

Sau án sơ thẩm xử, cùng ngày 30, 31/7/2020 Nguyễn Văn Ph, nguyễn Văn T, Nguyễn Văn Ph có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và Nguyễn Văn Ph xin được đi giám định thương tích.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn Văn Ph, nguyễn Văn T, Nguyễn Văn Ph giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh H tại phiên tòa sau khi tóm tắt nội dung vụ án, đánh giá, phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xem xét kháng cáo của các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Văn Ph, nguyễn Văn T, Nguyễn Văn Ph. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 43/2020/HS-ST ngày 21/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện Hà Tr.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo bị cáo Nguyễn Văn Ph, nguyễn Văn T, Nguyễn Văn Ph đúng thời hạn, trình tự, thủ tục và hợp pháp theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn Ph, nguyễn Văn T, Nguyễn Văn Ph tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm và lời khai tại cơ quan điều tra. Phù hợp với lời khai của các đồng phạm, cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Đã đủ cơ sở kết luận: Do mâu thuẫn trong sinh hoạt giữa T và Ph từ trưa ngày 19/5/2019, nên vào tối ngày 19/5/2019 T và Ph hẹn nhau nói chuyện. T và Ph gặp nhau nói chuyện không

được, T bỏ ra đi lại nơi mọi người đi cùng đang đứng, nghe tiếng nổ (dạng súng nổ) thì Nguyễn Văn Ph là bố của Ph cầm tuýp sắt đuổi đánh nhóm của T, nhóm của T sợ và lên xe mô tô bỏ chạy, thì Ph, Ph, L và Ch đuổi theo. Cả hai nhóm đối tượng gồm: Nguyễn Văn T, Nguyễn Đại Th, Vũ Hữu B, Trần Văn S, Đào Mạnh Gi (nhóm 1) và Nguyễn Văn Ph, Nguyễn Văn Ph, Nguyễn Đình L, Đỗ Đức Ch (nhóm 2) đã có hành vi dùng hung khí đuổi đánh nhau tại những nơi công cộng thuộc tiểu khu 5 và 6 thuộc thị trấn Hà Tr, huyện Hà Tr (gồm: khu dân cư, trên đường Tôn Đức Thắng, đường Quốc lộ 1A), xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính, pháp luật của Nhà nước, gây ra tâm lý hoang mang, lo sợ cho người dân và gây ra tắc nghẽn giao thông cục bộ trên tuyến Quốc lộ 1A.Với hành vi trên, Nguyễn Văn Ph, nguyễn Văn T, Nguyễn Văn Ph bị Tòa án sơ thẩm xét xử về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo điểm b khoản 2 Điều 318 BLHS là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn Ph, nguyễn Văn T, Nguyễn Văn Ph, xét thấy: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự coi thường pháp luật, gây mất trật tự trị an xã hội, gây bất bình trong dư luận. Các bị cáo đều nhận thức được hành vi đã thực hiện là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng vị trí, vai trò của các bị cáo trong vụ án; xem xét đầy đủ các tình tiết về nhân thân, tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà các bị cáo được hưởng và tuyên phạt bị cáo Nguyễn Văn Ph: 30 (Ba mươi) tháng tù; Nguyễn Văn Ph: 24 (Hai mươi bốn) tháng tù; Nguyễn Văn T: 24 (Hai mươi bốn) tháng tù là phù hợp.

Tại cấp phúc thẩm bị cáo Ph, Ph không xuất trình được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, bị cáo T giao nộp bổ sung chứng cứ đơn trình bày hoàn cảnh khó khăn, là lao động chính, đang nuôi con nhỏ có xác nhận chính quyền địa phương, tuy nhiên do có mâu thuẫn giữa T và Ph từ trước, sau khi nói chuyện nhưng không được, các bị cáo đã dùng tuýp sắt, dao tự chế và gạch đá đuổi đánh nhau tại nơi công cộng thuộc tiểu khu 5 và 6 thuộc thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung (gồm: khu dân cư, trên đường Tôn Đức Thắng, đường Quốc lộ 1A) làm cho tại khu vực này có nhiều nhà dân, nhiều người và nhiều phương tiện qua lại đã gây ra sự sợ sệt, hỗn loạn, tê liệt giao thông tại khu vực này. Với hành vi trên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ph, Ph và T.

[4] Đối với kháng cáo Nguyễn Văn Ph xin được đi giám định thương tật, Hội đồng xét xử thấy rằng, Ph bị bắn vào người phải đi điều trị tại bệnh viện. Sau khi sự việc xảy ra, Cơ quan điều tra đã tiến hành xem xét dấu vết thân thể, ra quyết định trưng cầu giám định, quyết định và biên bản dẫn giải đi giám định, nhưng Phong có đơn từ chối giám định, không chấp hành việc dẫn giải đi giám

định. Ngoài ra trong quá trình điều tra và tại phiên tòa chưa xác định được đối tượng sử dụng súng bắn gây thương tích cho Nguyễn Văn Ph, đạn do súng bắn còn trong người Ph, chưa thu được mẫu vật để giám định là loại đạn gì, do loại súng nào gây ra, Cơ quan điều tra cũng đã tiến hành đối chất nhưng các bị cáo đều không biết đối tượng nào, dùng súng nào gây thương tích cho Ph. Đây là trường hợp phải đi giám định theo quy định tại Điều 206 Bộ luật TTHS, nhưng Ph đã không chấp hành. Ngoài ra, trong vụ án này Hội đồng xét xử đối với vụ án gây rối trật tự công cộng. Hiện nay Cơ quan CSĐT vẫn đang tiếp tục điều tra, xác minh để có căn cứ xử lý theo quy định đối với hành vi gây thương tích cho Ph. Do vậy việc đề nghị được đi giám định thương tật và sức khỏe của Nguyễn Văn Ph không được chấp nhận trong vụ án này

[5] Các vấn đề khác: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về "Gây rối trật tự công cộng" là đúng. Tuy nhiên, trong phần hình phạt đối với các bị cáo là nhẹ chưa tương xứng với tính chất mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo.

[6] Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Do kháng cáo không được chấp nhận, các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a Khoản 1 Điều 355; Điều 356 BLTTHS 2015; Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Ph, nguyễn Văn T, Nguyễn Văn Ph. Giữ nguyên Bản án số 43/2019/HSST ngày 21/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện Hà Tr, tỉnh Thanh Hóa về phần hình phạt đối với các bị cáo.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 17 cho tất cả các bị cáo, (khoản 2 Điều 51 đối với T, Th, B, Giang, S, Ch, L); (điểm h khoản 1 Điều 52 đối với T); (Điều 38 đối với Ph, T, Ph); (khoản 1, khoản 2 Điều 65 đối với Th, B, Gi, S, Ch, L) của Bộ luật hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án

- Về tội danh: Bị cáo Nguyễn Văn Ph, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn Ph, Nguyễn Đại Th, Vũ Hữu B, Trần Văn S, Đào Mạnh Gi, Nguyễn Đình L và Đỗ Đức Ch phạm tội *"Gây rối trật tự công cộng"*.

- Về mức hình phạt:

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ph: 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt chấp hành án.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ph: 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt chấp hành án.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T: 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, được trừ 03 tháng 04 ngày đã tạm giữ tạm giam trước, thời hạn hình phạt tù còn lại bị cáo phải chấp hành là 20 (Hai mươi) tháng 26 (Hai mươi sáu) ngày. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2. Về án phí: Nguyễn Văn Ph, nguyễn Văn T, Nguyễn Văn Ph mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án hình sự phúc thẩm, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND huyện Hà Trung;
- TAND huyện Hà Trung;
- Công an huyện Hà Trung;
- Bị cáo;
- Cơ quan THADS; THAHS;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Quách Văn Thành